

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2024 - 2025

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Tài chính cá nhân		
Mã học phần:	71FINA40013	Số tín chỉ:	03
Mã nhóm lớp học phần:	241_71FINA40013_01, 02		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	60	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	☒ Có	☐ Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2**

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1	Thực hiện được các bước lập kế hoạch tài chính cá nhân.	Trắc nghiệm	24%	Câu 3,5,7-8, 14,15	2,4	PI 1.3
CLO 2	Vận dụng kiến thức quản trị rủi ro và bảo hiểm để giải quyết các vấn đề liên quan đến các hoạt động quản lý tài sản cá nhân.	Trắc nghiệm	16%	Câu 10-13	1,6	PI 2.1
CLO 3	Xây dựng tư duy phân tích, tổng hợp các vấn đề về tài chính cũng như lập kế hoạch tài chính cá nhân một cách chuyên nghiệp.	Trắc nghiệm Tự luận	42%	Câu 4,6,9 17,18	1,2 3,0	PI 3.3,A

CLO 5	Hình thành ý thức nghề hoạch định tài chính cá nhân.	Trắc nghiệm Tự luận	18%	Câu 1,2 16	0,8 1,0	
--------------	--	------------------------	-----	----------------------	----------------	--

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (15 câu hỏi – 0,4 điểm/câu)

Câu 1:

Điều nào sau đây SAI liên quan chứng chỉ CFP?

- A. Hiệu lực vĩnh viễn.
- B. Tăng giá trị khi làm tư vấn riêng một phần/toàn bộ về tài chính cá nhân hoặc bổ sung năng lực làm việc trong các lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, đầu tư, ngân hàng.
- C. Thi 1 lần duy nhất.
- D. Đào tạo bổ sung hàng năm theo FPSB nước sở tại.

ANSWER: A

Câu 2:

Bối cảnh kinh tế - xã hội nào sau đây tại Việt Nam thuận lợi cho việc thúc đẩy ngành/nghề tài chính cá nhân phát triển?

- A. Tất cả đều đúng.
- B. Quy mô dân số lớn, dân trí cải thiện.
- C. Quy mô của nền kinh tế, quy mô thị trường chứng khoán - bảo hiểm nhân thọ - dịch vụ ngân hàng tăng trưởng liên tục.
- D. Quy mô và cơ cấu tầng lớp trung lưu có chuyển dịch tích cực

ANSWER: A

Câu 3:

Xác định nhu cầu tài chính cần ưu tiên đạt được?

- A. Ưu tiên đạt được những điều CẦN trước
- B. Tập trung vào những điều MONG MUỐN trước
- C. Thực hiện mục tiêu đạt được CẦN sau khi đạt được MONG MUỐN
- D. Việc xác định những điều CẦN và MONG MUỐN không có hiệu quả

ANSWER: A

Câu 4:

Tại sao việc theo dõi và sửa đổi kế hoạch tài chính của bạn thường xuyên lại quan trọng?

- A. Tình hình tài chính của bạn thay đổi theo thời gian cũng như hoàn cảnh cá nhân, công việc và gia đình của bạn
- B. Khi già đi, bạn sẽ muốn hạ thấp mục tiêu của mình
- C. Để bạn nhớ những mục tiêu mà bạn muốn phấn đấu
- D. Bạn có thể quyết định tận hưởng việc tiêu dùng ngay bây giờ quan trọng hơn việc tiết kiệm cho những năm nghỉ hưu

ANSWER: A

Câu 5:

1. Báo cáo dòng tiền của một cá nhân hoặc gia đình là báo cáo về
- A. các thu nhập và các khoản thanh toán cho nhu cầu hiện tại
- B. giá trị tài sản ròng
- C. kế hoạch vay vốn
- D. giá trị các khoản đầu tư

ANSWER: A

Câu 6:

Hoạt động nào sau đây **không** làm tăng dòng tiền

- A. tăng mua hàng bằng thẻ tín dụng.
- B. làm việc ngoài giờ
- C. bán cổ phiếu đang sở hữu
- D. nhận được công việc thứ hai

ANSWER: A

Câu 7:

Phát biểu nào sau đây là sai về đầu tư?

- A. Đầu tư không liên quan đến kế hoạch hưu trí.
- B. Đầu tư giúp tăng giá trị tài sản cá nhân.
- C. Đầu tư có thể giúp kiểm soát tài chính tương lai.
- D. Phân tán đầu tư giúp giảm rủi ro tài chính.

ANSWER: A

Câu 8:

Các khoản nào sau đây có thể giảm trừ thuế thu nhập cá nhân?

- A. Các khoản đóng góp vào quỹ từ thiện, quỹ nhân đạo, quỹ khuyến học.
- B. Các khoản tiêu dùng hàng ngày.
- C. Các khoản thanh toán hóa đơn tiện ích.
- D. Các khoản mua sắm đồ dùng cá nhân.

ANSWER: A

Câu 9:

Đối với những tài sản có mức độ rủi ro thấp, bạn nên làm gì với đòn bẩy tài chính?

- A. Tăng tỷ trọng sử dụng đòn bẩy tài chính
- B. Giảm tỷ trọng sử dụng đòn bẩy tài chính
- C. Giữ tỷ trọng sử dụng đòn bẩy tài chính không đổi
- D. Không sử dụng đòn bẩy tài chính

ANSWER: A

Câu 10:

Rủi ro hệ thống là:

- A. Rủi ro ảnh hưởng đến toàn bộ hệ thống tài chính hoặc nền kinh tế khi xảy ra và lan rộng
- B. Rủi ro chỉ ảnh hưởng đến cá nhân
- C. Rủi ro chỉ ảnh hưởng đến tổ chức
- D. Rủi ro không ảnh hưởng đến nền kinh tế

ANSWER: A

Câu 11:

Thứ tự các bước trong quy trình quản trị rủi ro cá nhân:

- A. Xác định rủi ro, Định lượng rủi ro, Kiểm soát rủi ro, Đánh giá kết quả
- B. Xác định rủi ro, Kiểm soát rủi ro, Định lượng rủi ro, Đánh giá kết quả
- C. Xác định rủi ro, Định lượng rủi ro, Đánh giá kết quả, Kiểm soát rủi ro
- D. Đánh giá kết quả, Xác định rủi ro, Định lượng rủi ro, Kiểm soát rủi ro

ANSWER: A

Câu 12:

Thị trường lao động liên quan đến công việc của vợ/chồng bạn

- A. sẽ là một yếu tố được xem xét trong phương pháp ngân sách để xác định nhu cầu bảo hiểm nhân thọ.
- B. được sử dụng trong phương pháp thu nhập để xác định nhu cầu bảo hiểm nhân thọ.
- C. thực sự không quan trọng trong việc xác định nhu cầu bảo hiểm nhân thọ.
- D. là yếu tố chính quyết định liệu bạn có cần bảo hiểm nhân thọ hay không.

ANSWER: A

Câu 13:

Nếu bạn xác định nhu cầu bảo hiểm nhân thọ của mình bằng cách xem xét chi phí sinh hoạt hàng năm, các chi phí đặc biệt trong tương lai, nợ nần, khả năng tiếp cận công việc của vợ/chồng và giá trị khoản tiết kiệm hiện tại, bạn sử dụng phương pháp _____.

- A. ngân sách.
- B. thu nhập
- C. Cả 2 đều đúng.
- D. Không câu nào đúng.

ANSWER: A

Câu 14:

Tài sản chung của 2 vợ chồng là 4 tỷ. Chồng mất không để lại di chúc, gia đình có 3 người con đã trưởng thành. Tính phần thừa kế của mỗi người theo pháp luật?

A. Một nửa phần tài sản 2 tỷ của vợ, phần di sản 2 tỷ còn lại được chia đều cho vợ và 3 người con, mỗi người được 500 triệu đồng. Như vậy vợ có 2,5 tỷ, mỗi người con được 500 triệu đồng

B. Phần di sản thừa kế là 4 tỷ đồng, được chia đều cho vợ và 3 người con, mỗi người được 1 tỷ đồng

A. Phần di sản thừa kế là 2 tỷ đồng, vợ được chia một nửa là 1 tỷ đồng, 1 tỷ đồng còn lại được chia đều cho 3 người con.

B. Phần di sản thừa kế là 4 tỷ đồng, vợ được chia một nửa là 2 tỷ đồng, 2 tỷ đồng còn lại được chia đều cho 3 người con.

ANSWER: A

Câu 15:

Thừa kế theo pháp luật được áp dụng khi:

- A. Tất cả đáp án đều đúng
- B. Người chết không để lại di chúc
- C. Khi người chết để lại di chúc nhưng di chúc không hợp pháp
- D. Người thừa kế theo di chúc từ chối nhận di sản

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN: 4 điểm (03 câu)

Câu 16: (1 điểm)

Theo bạn, ngoài kiến thức tài chính, năng lực nào là **quan trọng nhất** đối với người hành nghề hoạch định tài chính cá nhân. Giải thích

Đọc tình huống sau để trả lời câu 17 và 18 (3 điểm)

Một gia đình trẻ gồm 2 vợ chồng chưa có con. Mục tiêu: Trong 3 năm tới sẽ có tổng tài sản trị giá 0,8 tỷ đồng, từ đầu tư phần tiền tiết kiệm hàng tháng. Biết rằng tình hình tài chính hiện tại như sau:

- Thu nhập của vợ: 25 triệu đồng/tháng.
- Thu nhập của chồng: 20 triệu đồng/tháng.
- Tốc độ tăng trưởng thu nhập của vợ: 5%/năm
- Tốc độ tăng trưởng thu nhập của chồng: 3%/năm

- Tổng chi tiêu trung bình năm hiện tại: 28 triệu đồng/tháng.
- Tốc độ tăng chi phí dự tính: 7%/năm.
- Lợi suất tiết kiệm & đầu tư trung bình mỗi năm: 12%/năm.

Bảng dòng tiền 3 năm (Đơn vị tính: triệu đồng)

Năm	0	1	2	3
Thu nhập của vợ	300	315	331	347
Thu nhập của chồng	240	247	255	262
Tổng thu nhập	540	562	585	610
Tổng chi phí	336	360	385	412
Tiết kiệm & đầu tư hàng năm	204	203	201	198
Tiết kiệm & đầu tư tích lũy (tính giá trị tích lũy theo tháng)	-	214	454	???

Câu 17: Hãy tính tổng tài sản từ khoản tiết kiệm và đầu tư là bao nhiêu vào cuối năm thứ 3? Trình bày công thức tính đáp án. **(1 điểm)**. Vậy gia đình này có đạt được mục tiêu năm thứ 3 không? Trong trường hợp nếu chưa đạt được mục tiêu, hãy đưa ra các giải pháp giúp họ đạt được mục tiêu đúng hạn? **(1 điểm)**.

Câu 18: Nếu hai vợ chồng có thêm mục tiêu sinh con và mua nhà xã hội và để đảm bảo tài chính cũng như phòng ngừa các yếu tố rủi ro không mong muốn thì dự định đầu năm thứ 1 sẽ tham gia một gói bảo hiểm nhân thọ. Hãy xác định nhu cầu bảo hiểm gia đình cần tham gia là bao nhiêu theo phương pháp Nhu cầu/Ngân sách? **(1 điểm)**.

Biết rằng:

- Tổng chi phí thiết yếu trong 10 năm là 1.200 triệu đồng.
- Nhu cầu về quỹ học vắn cho gia đình là: 400 triệu đồng.
- Gia đình dự kiến đầu năm 1 sẽ vay ngân hàng để mua nhà ở xã hội, nghĩa vụ trả nợ là 500 triệu đồng.
- Gia đình có sẵn một gói bảo hiểm nhân thọ có giá trị bằng 24 tháng thu nhập của vợ.
- Đầu năm 1 có khoản thừa kế từ gia đình 400 triệu đồng.

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm		6,0	
Câu 1 – 15	Đáp án A	0,4	
II. Tự luận		4,0	
Nội dung câu 16.	Giải thích 2 luận điểm hợp lý	0,5 0,5	
Nội dung câu 17.	- Không đạt mục tiêu năm thứ 5: $FV(12\%/12;12;-202/12;-861;0)$ $=1185$ triệu đồng. - Giải pháp giúp họ đạt được mục tiêu đúng hạn: + Giảm chi phí thiết yếu + Tăng thu nhập từ lương + Thêm nguồn thu nhập khác + Tăng tỷ suất sinh lời từ tiết kiệm và đầu tư + Điều chỉnh thời hạn hơn 10 năm + Điều chỉnh mục tiêu	1 1	
Nội dung câu 18.	- Tổng nhu cầu tài chính: $1200 + 400 + 500 = 2.100$ triệu đồng. - Tài sản hiện có: $(24 \times 25) + 400 = 1.000$ triệu đồng. Giá trị bảo hiểm cần sở hữu: $2.100 - 1.000 = 1.100$ triệu đồng.	0,3 0,3 0,4	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2024

Người duyệt đề



TS. Mai Thanh Loan

Đại diện giảng viên ra đề



ThS. Hoàng Hoa Sơn Trà
ThS. Phạm Thị Ngọc Lan